

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 05-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Lê Văn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983; Sinh trú quán: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D, sinh năm 1956 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2019 đến ngày 08/10/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29 tháng 9 năm 2019, Đỗ Ngọc H và Hoàng Minh A, sinh năm 1994, trú tại thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở phòng 204 nhà nghỉ A địa chỉ tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Trần Đình X, sinh năm 1981 trú tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc làm chủ thì nhận được điện thoại của Hoàng Thanh B, sinh năm 1976, trú tại tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc có số thuê bao 0865.356.185 gọi vào số thuê bao của H là 0968.355.668. Qua điện thoại B hỏi mua của H 1.000.000đ tiền ma túy đá, do có sẵn ma túy để bán nên H đã đồng ý và hẹn B đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Anh Thoa để trao đổi mua bán ma túy. Một lúc sau B đi đến trước cửa nhà nghỉ Anh Thoa gọi điện thoại cho H, H đút 03 ống hút chứa ma túy đá vào túi quần bên trái phía trước rồi một mình đi xuống mục đích để bán ma túy cho B. Khi đến cửa H gặp B, như đã hẹn trước B đưa cho H số tiền 1.000.000đ gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, H cầm tiền B đưa cất vào túi quần bên phải phía sau đang mặc đồng thời đưa cho B 02 ống hút màu tím được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy đá, B cầm 02 ống hút chứa ma túy đá vừa mua được cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc thì lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho B.

Vật chứng thu giữ:

-Thu tại túi quần bên trái phía trước Hoàng Thanh B đang mặc 02 (hai) ống hút nhựa màu tím được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. B khai nhận đó là hai ống hút chứa ma túy đá của B vừa mua được của Đỗ Ngọc H với giá 1.000.000 đồng. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, kí hiệu A1.

-Thu trong túi quần bên phải phía trước Hoàng Thanh B đang mặc một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0865.356.185.

-Thu trong túi quần bên phải phía sau Đỗ Ngọc H đang mặc số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) gồm hai tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ. H khai nhận đây là tiền H vừa bán ma túy cho B mà có.

-Thu tại túi quần bên trái phía trước Đỗ Ngọc H đang mặc 01 (một) ống hút nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. H khai nhận đó là ống hút chứa ma túy đá của H. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, kí hiệu A2.

-Thu trong túi quần bên phải phía trước Đỗ Ngọc H đang mặc một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0968.355.668.

Sau khi bắt quả tang Đỗ Ngọc H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Thanh B, cơ quan cảnh sát điều tra đã kiểm tra phòng 204 nhà nghỉ A nơi H đã thuê và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Ngọc H tại thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình kiểm tra, khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Ngày 30/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 564 gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 04/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 2055/KLGD xác định:

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0523g (Không phải không năm hai ba gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3377g (Không phải ba ba bảy bảy gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, TT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0000gam; A2 = 0,2237gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-VT ngày 12 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo H từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù nhưng H được trừ 9 ngày tạm giữ (từ ngày 29/9/2019 đến ngày 08/10/2019). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2019, tại tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Đỗ Ngọc H có hành vi bán trái phép chất ma túy đá được đựng trong 02 ống hút màu tím có trọng lượng 0,0523g cho Hoàng Thanh B sinh năm 1976, trú tại: tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để kiếm lời 1.000.000đồng. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người Hoàng Thanh B 02 ống hút bên trong có chứa 0,0523g ma túy đá, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ; Thu trên người Đỗ Ngọc H số tiền 1.000.000đồng, 01 ống hút bên trong có chứa 0,3377g ma túy đá, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã cũ.

Hành vi của H đã đủ yếu tố để cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn

nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo H là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo NH nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2, H khai nhận : Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 29/9/2019, H mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao 1,65m, tóc đen không rõ tên ở khu vực đầu cầu V thuộc địa phận xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 1.000.000đồng, rồi mang về nhà chia vào 03 ống hút mục đích đem bán kiếm lời. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được đối tượng trên nên tiếp tục điều tra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Hoàng Thanh B là người mua ma túy của Đỗ Ngọc H vào ngày 29/9/2019 để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy thu giữ của B là 0,0523g nên không đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B là phù hợp.

Đối với anh Hoàng Minh A là người rủ H vào nhà nghỉ A và anh Trần Đình X là chủ nhà nghỉ A, quá trình điều tra xác định việc H liên lạc mua bán ma túy với B, anh A và anh X không biết nên Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.000.000đồng thu giữ của H, quá trình điều tra xác định là tiền H bán trái phép chất ma túy cho B mà có nên tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước .

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã cụ thu giữ của H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ thu giữ của B, quá trình điều tra xác định H và B dùng điện thoại nêu trên để liên lạc mua bán ma túy với nhau nên cần tịch thu bán phát sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với mẫu A1 = 0,0000gam, A2 = 0,2237gam và toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2019 đến ngày 08/10/2019).

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng) thu giữ của Đỗ Ngọc H.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu vàng đã cũ của Đỗ Ngọc H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã cũ của Hoàng Thanh B.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1= 0,0000gam, A2 = 0,2237gam mẫu và toàn bộ bao gói

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Đỗ Ngọc H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trường Sơn

